

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Tên học phần: **Dạy học chính tả ở tiểu học theo đặc điểm phương ngữ**

(Teaching spelling in the characteristics of dialect in primary school)

- Mã số học phần: SG235
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học

### 2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Giáo dục Tiểu học – Mầm non
- Khoa: Khoa Sư phạm

### 3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

### 4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CDR CTĐT
4.1	Kiến thức chuyên sâu về các vấn đề về đặc điểm ngữ âm; phương ngữ; cách tiếp cận dạy chính tả cho học sinh tiểu học dựa vào đặc điểm phương ngữ	2.1.3a
4.2	Kỹ năng thiết kế bài tập và tổ chức dạy chính tả cho học sinh tiểu học	2.2.1a,b
4.3	Năng lực công nghệ thông tin để học tập và nghiên cứu; có khả năng tự học, hợp tác và giao tiếp	2.2.2a,b
4.4	Phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp, tác phong làm việc chuyên nghiệp; cầu thị hợp tác và giúp đỡ bạn bè trong học tập và nghiên cứu; tuân thủ các quy định của ngành	2.3a,b,c

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CDR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CDR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Giải thích được vấn đề phương ngữ và đặc điểm phương ngữ.	4.1	2.1.3a
CO2	Phân tích được vai trò, vị trí của chính tả; các nguyên tắc và phương pháp dạy chính tả cho học sinh tiểu học.	4.1	2.1.3a

<b>CDR HP</b>	<b>Nội dung chuẩn đầu ra</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>CDR CTĐT</b>
	<b>Kiến thức</b>		
	<b>Kỹ năng</b>		
CO3	Phân loại lỗi chính tả dựa vào đặc điểm của phương ngữ vùng miền; thiết kế các bài tập chính tả cho học sinh tiểu học.	4.2	2.2.1a
CO4	Vận dụng được các phương pháp và kỹ thuật dạy học thiết kế dạy chính tả cho học sinh tiểu học.	4.2	2.2.1a
CO5	Sử dụng được các ứng dụng tin học vào dạy học tiếng Việt ở tiểu học; có kỹ năng giao tiếp, hợp tác tốt trong quá trình phát triển chuyên môn của bản thân.	4.3	2.2.1b 2.2.2a 2.2.2b
	<b>Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO6	Thể hiện tinh thần trách nhiệm trong quá trình học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.	4.4	2.3 a
CO7	Tích cực học tập, cầu tiến, hợp tác tốt với bạn; đảm bảo các quy tắc chính tả trong học tập, nghiên cứu và giảng dạy, tuân thủ quy định của ngành.	4.4	2.3 b,c

## **6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Học phần *Dạy học chính tả ở tiểu học theo đặc điểm phương ngữ* mô tả khái quát về đặc điểm, nguyên tắc và phương pháp dạy học chính tả; đặc điểm chính tả theo vùng phương ngữ và cách tiếp cận lỗi chính tả do ảnh hưởng phương ngữ trong rèn lỗi chính tả cho học sinh tiểu học. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về đặc điểm ngữ âm, đặc trưng các vùng phương ngữ (Bắc, Trung, Nam) và các lỗi chính tả phổ biến. Từ những hiểu biết nền tảng này, người học biết vận dụng biện pháp dạy học thích hợp vào dạy chính tả và thiết kế bài tập sửa lỗi chính tả cho học sinh tiểu học.

## **7. Cấu trúc nội dung học phần:**

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CDR HP</b>
<b>Phần 1.</b>	<b>Chính tả và phương ngữ tiếng Việt</b>	<b>6</b>	<b>CO1; CO3- CO7</b>
1.1.	Chính tả và vai trò, vị trí của chính tả		
1.2.	Phương ngữ tiếng Việt		
1.3.	Đặc điểm ngữ âm của các vùng phương ngữ		

	<b>Nội dung</b>	<b>Số tiết</b>	<b>CĐR HP</b>
<b>Phần 2.</b>	<b>Dạy học chính tả theo vùng phương ngữ</b>	<b>16</b>	<b>CO2; CO3- CO7</b>
2.1.	Chương trình chính tả ở tiểu học		
2.2	Nguyên tắc và phương pháp dạy chính tả		
2.3	Chính âm và chữ viết tiếng Việt		
2.4	Dạy học chính tả cho học sinh theo vùng phương ngữ		
<b>Phần 3</b>	<b>Thực hành</b>	<b>8</b>	<b>CO1-CO7</b>
3.1	Thiết kế kế hoạch bài dạy chính tả		
3.2	Thiết kế bài tập sửa lỗi chính tả		

### **8. Phương pháp giảng dạy:**

- Phương pháp dạy học theo nhóm
- Phương pháp đàm thoại, thực hành
- Phương pháp thuyết trình và giải quyết vấn đề
- Phương pháp dạy học hợp tác

### **9. Nhiệm vụ của sinh viên:**

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Tham gia đầy đủ 100% các tiết thực hành/báo cáo nhóm.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được nhóm xác nhận thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần/hoặc làm bài thu hoạch kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học các nhân và tự học cùng nhóm

### **10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:**

**10.1. Cách đánh giá:** Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

<b>TT</b>	<b>Điểm thành phần</b>	<b>Quy định</b>	<b>Trọng số</b>	<b>CĐR HP</b>
1	Điểm chuyên cần	- Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ báo cáo nhóm	10%	CO5- CO7
2	Điểm giữa kỳ	- Bài tập nhóm/bài báo cáo nhóm/thực hành/thuyết trình - Được nhóm xác nhận có tham gia	30%	CO1-CO7

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
3	Điểm kết thúc học phần	- Thi viết hoặc làm bài thu hoạch - Bắt buộc dự thi	60%	CO1-CO4

## 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu giảng dạy:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Lí luận dạy học tiếng Việt ở Tiểu học / Hoàng Thị Tuyết - Phần 2.- Thành phố Hồ Chí Minh: Nxb. Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, 2017.- 325 tr.; 24 cm.- 372.6/ T528/P.2	MON.064801
[2] Dạy học phát triển năng lực môn tiếng Việt Tiểu học / Đỗ Ngọc Thống (Tổng chủ biên).- Hà Nội: Nxb. Đại học Sư phạm, 2019.- 216 tr.; 24 cm, 9786045447345.- 372.6/ Th455	MON.064802 SP.023712
[3] Lỗi chính tả và cách khắc phục / Lê Trung Hoa. - H. : KHXH, 2002 - 495.922152/ H401	MOL.011497
[4] Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở Tiểu học I : Giáo trình dành cho hệ đào tạo cử nhân Giáo dục Tiểu học / Lê Phương Nga (Chủ biên)...[et al.].- 372.6/ Ng100	MOL.066924 MOL.066925 MON.043963

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
<b>Phần 1: Chính tả và phương ngữ tiếng Việt</b>			
1.1 Chính tả và vai trò, vị trí của chính tả	2		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [4]: Đọc phần chính tả để tìm hiểu về vai trò của chính tả. + Đọc tài liệu [2] để tìm hiểu về các vấn đề phương ngữ và ngữ âm vùng miền.
1.2 Phương ngữ tiếng Việt	2		

Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1.3 Đặc điểm ngữ âm các của các vùng phương ngữ	2		+ Chuẩn bị bài báo cáo nhóm tìm hiểu về ngữ âm các vùng miền.
<b>Phần 2: Dạy học chính tả theo vùng phương ngữ</b> 2.1 Chương trình chính tả 2.2 Chính âm và chữ viết tiếng Việt 2.3 Dạy học chính tả cho học sinh theo vùng phương ngữ - Phương ngữ Bắc - Phương ngữ Trung - Phương ngữ Nam	2 2 4 4 4		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [2], [3]: Đọc tài liệu để tìm hiểu về chính âm và chữ viết tiếng Việt; các phương pháp dạy chính tả. + Trao đổi làm việc theo nhóm được phân công để chuẩn bị bài báo cáo nhóm về: (1) Phương ngữ Bắc Bộ và định hướng dạy học chính tả, (2) Phương ngữ Nam Bộ và định hướng dạy học chính tả, (3) Phương ngữ Nam Bộ và định hướng dạy học chính tả.
<b>Phần 3: Thực hành</b> 3.1 Thiết kế kế hoạch bài dạy chính tả 3.2 Thiết kế bài tập sửa lỗi chính tả	4 4		-Nghiên cứu trước: +Tài liệu [1], [3] và tài liệu file về chương trình và sách giáo khoa (web Hành trang số <a href="https://hanhtrangso.nxbgd.vn/">https://hanhtrangso.nxbgd.vn/</a> ) : Đọc lại các tài liệu này để thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy chính tả. + Tài liệu [3]: Đọc và nghiên cứu tài liệu này để thực hành thiết kế bài tập chữa lỗi chính tả cho học sinh.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 9 năm 2024



TRƯỞNG BỘ MÔN

Trịnh Thị Hương